

Số: 33/2023/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 03 tháng 4 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2023/TLST-VDS ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Danh T - Sinh năm: 1995

Địa chỉ: Xóm C, xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị O - Sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn 1, xã Th, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Danh T và chị Nguyễn Thị O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Tín, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 09/6/2017.

Quá trình chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng không còn hạnh phúc làm ảnh hưởng đến gia đình và vợ chồng thường xuyên xích mích, cãi cọ. Ngày 21/02/2023 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Nay chị O và anh T không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh T và chị O thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Trần Thị Bảo Ng - Sinh ngày 06/02/2018.

Anh T và chị O thống nhất thỏa thuận giao cháu Trần Thị Bảo Ng cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận thống nhất anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị O mỗi tháng là 1.500.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2023 đến khi cháu Bảo Ng đủ 18 tuổi.

[3] Về T sản và công nợ: Các đương sự đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự thống nhất thỏa thuận anh Trần Danh T nhận nộp toàn bộ lệ phí của vụ án theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Danh T và chị Nguyễn Thị O.

- Về con chung: Anh T và chị O thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Trần Thị Bảo Ng - Sinh ngày 06/02/2018.

Giao cháu Trần Thị Bảo Ng cho chị Nguyễn Thị O trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Danh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Nguyễn Thị O mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2023 đến khi cháu Trần Thị Bảo Ng đủ 18 tuổi .

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về T sản chung: Anh Trần Danh T và chị Nguyễn Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Trần Danh T chịu 300.000đồng tiền lệ phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số AA/2021/0016930 ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Xuân Tín (ghi số hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Ng Tuấn

